

ỦY BAN BẢO VỆ VÀ
CHĂM SÓC TRẺ EM
VIỆT NAM
Số: 322-UB/TT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 4 tháng 7 năm 1994

THÔNG TƯ

ỦY BAN BẢO VỆ VÀ CHĂM SÓC TRẺ EM VIỆT NAM

Về việc thực hiện chỉ thị số 38/CT-TW của Ban Bí thư Trung ương đảng

Ngày 30-5-1994, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ra Chỉ thị số 38/CT-TW về tăng cường bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em. Đây là điều kiện rất thuận lợi để đẩy mạnh công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em.

1. Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em các cấp cần quán triệt yêu cầu:

Làm cho mọi ngành, mọi cấp, xã hội, gia đình biết được và thấm nhuần ý nghĩa, yêu cầu, nội dung Chỉ thị 38/CT-TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

Đảm bảo sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với vấn đề của trẻ em. Tăng cường sự liên kết phối hợp hành động giữa các cấp chính quyền, đoàn thể, nhân dân và gia đình, tạo ra được môi trường chăm sóc giáo dục trẻ em từ cơ sở nhằm đạt được các kết quả cụ thể theo yêu cầu của Ban Bí thư:

- Giảm tỷ lệ tử vong của trẻ sơ sinh xuống 1/3.
- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ xuống 1/3 vào năm 1995 và 1/2 vào năm 2000.
- Thực hiện 80% trẻ em trong độ tuổi phổ cập giáo dục tiểu học, 20% phổ cập giáo dục tối thiểu (hết lớp 3) vào năm 1995 và 90% phổ cập giáo dục tiểu học và 10% phổ cập giáo dục tối thiểu vào năm 2000.
- 30% cấp huyện, quận có điểm vui chơi vào năm 1995, 50% cấp huyện, quận có điểm vui chơi vào năm 2000.
- Giảm những tác động xấu của văn hoá, nếp sống không lành mạnh đến trẻ em. Giảm số trẻ em làm trái pháp luật và có nguy cơ phạm pháp.

6- 30% trẻ em đặc biệt khó khăn được chăm sóc vào năm 1995, 70% vào năm 2000.

2. Để thi hành Chỉ thị của Ban Bí thư, Ủy ban và các cơ quan thành viên của Ủy ban tiến hành một số việc như sau:

2.1. Tổ chức nghiên cứu, tuyên truyền hướng dẫn, tập huấn cán bộ dưới nhiều hình thức để quán triệt chỉ thị.

Làm rõ vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, việc tổ chức phối hợp hành động của các ngành, các đoàn thể và trách nhiệm, sự nỗ lực của mọi lực lượng xã hội, của từng gia đình để tăng thêm nguồn cho sự nghiệp bảo vệ và chăm sóc trẻ em.

Có kế hoạch tuyên truyền thường xuyên về chỉ thị, kết quả thực hiện chỉ thị, Công ước quốc tế về quyền trẻ em, Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em. Luật phổ cập giáo dục tiểu học và các luật khác có liên quan đến trẻ em. củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của các phương tiện truyền thông hiện có thuộc hệ thống Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em (các báo, tạp chí, các chương trình phát thanh và truyền hình vì trẻ em) của trung ương và một số địa phương; đồng thời có các trang và bài dành cho chuyên mục vì trẻ em trên các phương tiện truyền thông của trung ương và các địa phương. Khuyến khích nhiều hình thức giáo dục kiến thức nuôi dạy con thể hiện bằng tranh, ảnh, sách bỏ túi, băng hình, tiếng nói, chữ viết bằng tiếng dân tộc cho các bậc cha mẹ. Biểu dương kịp thời thường xuyên người tốt, việc tốt (kể cả trẻ em) trong công tác chăm sóc trẻ em.

2.2. Tham mưu đề xuất để cấp ủy quyết định một số chủ trương biện pháp về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em phù hợp với điều kiện của địa phương. Soát lại các mục tiêu, các biện pháp, các chính sách nhằm thực hiện chương trình hành động vì trẻ em của địa phương, đề nghị Hội đồng nhân dân hoặc Ủy ban nhân dân ra nghị quyết về việc thực hiện chương trình hành động vì trẻ em. Phối hợp chặt chẽ với Ban Khoa giáo, Tuyên giáo và một số ngành, đoàn thể liên quan như Y tế, Giáo dục - Đào tạo, Văn hoá - Thông tin, Lao động - Thương binh - Xã hội, Mặt trận Tổ quốc, Hội Liên hiệp phụ nữ, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh... trong quá trình tiến hành. Xây dựng kế hoạch hành động và cân đối ngân sách cho chương trình trẻ em ở từng ngành, từng địa phương, cơ sở năm 1994, năm 1995 và đến năm 2000, trên cơ sở phân định rõ trách nhiệm của các ngành thành viên chủ chốt trong Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em. Trên cơ sở đó ký kết liên tịch hành động giữa Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em với từng